

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH V

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Ngọc Thịnh.

2. Bà Đỗ Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 22/10 1976

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1976; con: 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

+ Bản án số 71/ST-HS ngày 17/6/1997, TAND tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” và 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2002 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích.

+ Bản án số 170/2011/HSST ngày 28/6/2011, TAND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013 và các quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Th- Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- *Bị hại:* Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh V.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Kiều D- Trưởng công an thị trấn, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Dương Mạnh C, sinh năm 1983, vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Th, thị trấn L, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 26/9/2021, Nguyễn Văn M, sinh năm 1976 ở tổ dân phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh V một mình đi bộ lang thang xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua trụ sở Công an thị trấn L thấy cổng khép, không có ai, Minh dùng tay mở cổng rồi đi vào khu vực lán để xe thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave α màu trắng, không biển kiểm soát có số khung RLH3A3901HYZ94348, số máy JAJ9E0294368 dựng trong lán xe (là xe vật chứng, Công an thị trấn L đang tạm giữ). Lúc này M nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên, sau đó M đi lại gần chiếc xe, thấy xe không khóa cổ khóa càng thì M dùng tay dắt chiếc xe máy trên ra khỏi khu vực lán xe để lấy trộm rồi đi theo lối cũ ra ngoài và dắt bộ về để tại nhà M. Đến khoảng 8 giờ 00 phút cùng ngày, M đi đến quán sửa chữa khóa của anh Dương Mạnh C, sinh năm 1983 ở tổ dân phố Th, thị trấn L nói với anh C “*anh mất chìa khóa xe máy, em xuống nhà làm hộ anh cái*”, anh C đồng ý và đến nhà M làm lại chìa khóa cho chiếc xe máy trên, tiền công hết 100.000 đồng nhưng M nợ lại. M sử dụng chiếc xe trên đến ngày 28/9/2021 thì cho con trai là Nguyễn Kim Ng, sinh năm 2004 sử dụng chiếc xe trên và nói xe mới mua trả góp nên chưa có biển số. Đến ngày 02/10/2021, Cơ quan công an triệu tập làm việc, M đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của bản thân.

Ngày 08/10/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L có văn bản số 524/KL-HĐĐG kết luận chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave α , màu trắng M trộm cắp định giá 14.000.000đồng.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 19/01/2022, Viện kiểm sát nhân huyện L, tỉnh V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và luận tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn M từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Trợ giúp viên gửi bản bào chữa cho bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên đúng theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện L đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ động cơ, mục

đích tư lợi của bản thân nên khoảng 00 giờ 50 phút ngày 26/09/2021, tại lán xe trụ sở công an thị trấn L, Nguyễn Văn M đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy Wave α màu trắng, không biển kiểm soát trị giá 14.000.000 đồng là xe vật chứng Công an thị trấn Lập Thạch đang tạm giữ.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Nguyễn Văn Minh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo rất táo bạo, trộm cắp tài sản trong cơ quan nhà nước. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, mà lại trộm cắp tài sản. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với anh Dương Mạnh C là người M thuê làm lại chìa khóa xe máy M trộm cắp, quá trình điều tra làm rõ anh C không biết là tài sản do Minh trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với cháu Nguyễn Kim Ng là người sử dụng chiếc xe do Minh trộm cắp, chị Nguyễn Thị Tr , sinh năm 1976 (vợ M) là người thấy M đem chiếc xe trộm cắp về nhà, quá trình điều tra xác định cháu Ng, chị Tr không biết là tài sản do M trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có việc làm, không có tài sản, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave α , màu trắng, có số khung RLH3A3901HYZ94348, số máy JAJ9E0294368, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định được là xe vật chứng công an thị trấn Lập Thạch đang tạm giữ. Ngày 08/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành giao lại chiếc xe cho Công an thị trấn L.

- Đối với 01 áo phông cộc tay thể thao màu đỏ phía sau áo in chữ FC Tử Du số 06 đã cũ, quá trình điều tra xác định M mặc khi đi trộm cắp, hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Xác nhận ngày 08/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành giao lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave α , màu trắng, có số khung RLH3A3901HYZ94348, số máy JAJ9E0294368 cho Công an thị trấn L.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2022

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh V;
- VKSND tỉnh V;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh Vc;
- Chi Cục THADS huyện L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Ngô Thị Minh Hiệp

